HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM **BCH HỘI NÔNG DÂN TỈNH NGHỆ AN** *	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10 HD/HNDT	*Nghệ An, ngày 10 tháng 9 năm 2020*

HƯỚNG DẪN
đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở hội hàng năm

- Căn cứ Quy định số 132 - QĐ/TW ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm, đánh giá xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;

- Căn cứ Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam;

- Thực hiện Hướng dẫn số 204- HD/HNDTW, ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức Hội Nông dân Việt Nam,

Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh hướng dẫn đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở hội hàng năm như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở hội để đề ra giải pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hội và chất lượng cán bộ, hội viên.

- Làm căn cứ xét thi đua, khen thưởng hàng năm.

- Việc đánh giá phải đảm bảo khách quan, công khai, sát thực chất, dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ của tổ chức cơ sở hội; tránh bệnh thành tích.

II. ĐỐI TƯỢNG ĐÁNH GIÁ

1.Tổ chức hội cơ sở

2. Chi hội

III. ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI

1. Đối với chi hội

1.1. Nội dung đánh giá

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ do hội nông dân cấp trên giao.

- Nề nếp, chất lượng sinh hoạt chi hội, hoạt động phong trào của chi hội.

- Hồ sơ sổ sách theo dõi, ghi chép hoạt động của chi hội.

- Xây dựng quỹ hội; thu, nộp hội phí.

- Các hoạt động tư vấn, dịch vụ, hỗ trợ nông dân.

- Phát triển hội viên mới; giới thiệu hội viên xuất sắc cho Đảng xem xét, kết nạp.

1.2. Xếp loại chất lượng

Chất lượng chi hội được xếp theo 4 mức.

a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Là chi hội hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác hội và phong trào nông dân được giao; hoàn thành tốt các nhiệm vụ đột xuất khác theo chỉ đạo của cấp ủy và hội cấp trên. Trong đó:

- Tổ chức sinh hoạt, hoạt động chi hội đảm bảo theo quy định của Điều lệ Hội với tỉ lệ hội viên tham gia từ 80% trở lên.

- Có ít nhất 80% cán bộ, hội viên nông dân được tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nghị quyết của Hội; chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Có 65% hộ hội viên nông dân (trừ hộ hội viên nghèo) trong chi hội đăng ký đạt danh hiệu nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, 50% trong số hộ đăng ký được công nhận danh hiệu sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp.

- Tổ chức tốt hoạt động hỗ trợ, giúp đỡ hội viên (các hoạt động như: tuyên truyền hội viên tham gia các lớp dạy nghề, tập huấn KHKT; triển khai hoạt động cho hội viên vay vật tư phân bón, vay vốn phát triển sản xuất; giúp đỡ gia đình hội viên khó khăn..).

- Có sổ chi hội và ghi chép đầy đủ các nội dung theo quy định.

- Thu, nộp hội phí đúng quy định. Xây dựng được quỹ hội với mức bình quân 50.000đ/hội viên/năm trở lên.

- Kết nạp hội viên mới, giới thiệu hội viên xuất sắc cho Đảng xem xét, kết nạp đạt hoặc vượt chỉ tiêu giao. Không có hội viên vi phạm pháp luật.

b. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác hội và phong trào nông dân được giao. Trong đó:

- Tổ chức sinh hoạt, hoạt động chi hội đảm bảo theo quy định của Điều lệ Hội với tỉ lệ hội viên tham gia từ 70% trở lên.

- Có ít nhất 70% cán bộ, hội viên nông dân được tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nghị quyết của Hội; chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Có 60% hộ hội viên nông dân (trừ hộ nghèo) trong chi hội đăng ký đạt danh hiệu nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, 50% trong số hộ đăng ký được công nhận danh hiệu sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp;

- Tổ chức có hiệu quả hoạt động hỗ trợ, giúp đỡ hội viên (các hoạt động như: tuyên truyền hội viên tham gia các lớp dạy nghề, tập huấn KHKT; triển khai hoạt động cho hội viên vay vật tư phân bón, vay vốn phát triển sản xuất; giúp đỡ gia đình hội viên khó khăn..).

- Có sổ chi hội và ghi chép đầy đủ các nội dung theo quy định.

- Thu, nộp hội phí đúng quy định. Xây dựng được quỹ hội với mức bình quân 30.000đ/hội viên/năm trở lên.

- Kết nạp hội viên mới đạt ít nhất 80% chỉ tiêu giao. Không có hội viên vi phạm pháp luật.

c. Hoàn thành nhiệm vụ

Hoàn thành cơ bản nhiệm vụ công tác hội và phong trào nông dân được giao. Trong đó:

- Tổ chức sinh hoạt, hoạt động chi hội đạt 70% quy định của Điều lệ Hội với tỉ lệ hội viên tham gia từ 50% trở lên.

- Có ít nhất 60% cán bộ, hội viên nông dân được tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nghị quyết của Hội; chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Có 55% hộ hội viên nông dân (trừ hộ nghèo) trong chi hội đăng ký đạt danh hiệu nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, 50% trong số hộ đăng ký được công nhận danh hiệu sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp.

- Có sổ chi hội, nhưng ghi chép chưa đầy đủ các nội dung theo yêu cầu.

- Thu, nộp hội phí đầy đủ nhưng chưa đúng thời gian quy định. Xây dựng được quỹ hội với mức bình quân dưới 30.000đ/hội viên/năm.

- Kết nạp hội viên mới đạt ít nhất 50% chỉ tiêu giao.

d. Không hoàn thành nhiệm vụ

- Tổ chức sinh hoạt, hoạt động chi hội dưới 50% quy định của Điều lệ Hội; thiếu chủ động và thực hiện không đầy đủ các nhiệm vụ do hội cấp trên giao.

- Không có sổ chi hội hoặc có sổ chi hội, nhưng không ghi chép đầy đủ các nội dung theo yêu cầu.

- Không thu, nộp hội phí hoặc có thu, nộp hội phí nhưng không đúng quy định. Không xây dựng được quỹ hội.

- Không tổ chức cho hộ hội viên đăng ký danh hiệu sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp.

- Kết nạp hội viên mới dưới 50% chỉ tiêu giao.

2. Đối với hội cơ sở

2.1. Nội dung đánh giá

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ do hội nông dân cấp trên giao.

- Việc xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động (hàng tháng, hàng quý và cả năm).

- Trách nhiệm hướng dẫn sinh hoạt, hoạt động cho chi hội trực thuộc.

- Hồ sơ sổ sách phục vụ cho công tác và hoạt động của hội.

- Thu, nộp, sử dụng hội phí. Xây dựng và phát triển quỹ hội; vận động xây dựng quỹ hỗ trợ nông dân.

- Các hoạt động tư vấn, dịch vụ, hỗ trợ nông dân.

- Phát triển hội viên mới; giới thiệu hội viên xuất sắc cho Đảng xem xét kết nạp.

- Kết quả đánh giá xếp loại chi hội trực thuộc.

2.2. Xếp loại chất lượng

Chất lượng hội cơ sở được xếp thành 4 mức.

a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Là tổ chức hội cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác hội và phong trào nông dân được giao; hoàn thành tốt các nhiệm vụ đột xuất khác theo chỉ đạo của cấp ủy và hội cấp trên. Trong đó:

- Chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động hàng tháng, hàng quý và cả năm; cụ thể hóa nhiệm vụ hội cấp trên giao và nhiệm vụ riêng của đơn vị mình.

- Có quy chế làm việc và đảm bảo chế độ sinh hoạt theo quy định đối với ban chấp hành, ban thường vụ. Không có cán bộ hội bị kỷ luật (từ khiển trách trở lên).

- Định kỳ có hướng dẫn chi hội trực thuộc sinh hoạt, hoạt động có hiệu quả;

- Trong năm thành lập được ít nhất hai tổ hội nông dân nghề nghiệp.

- Xây dựng được quỹ hội với số tiền từ 50 triệu đồng trở lên. Tổ chức tốt các hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân. Không có nợ quá hạn vượt mức quy định (nợ vật tư phân bón, nợ ngân hàng…).

- Có sổ nghị quyết, sổ ghi danh sách hội viên, sổ theo dõi hộ sản xuất, kinh doanh giỏi; thực hiện ghi chép đầy đủ các nội dung theo quy định.

- Thu, nộp hội phí đúng quy định và sử dụng đúng mục đích.

- Có kế hoạch phát triển hội viên. Kết nạp hội viên mới đạt 100% chỉ tiêu được giao. Hoàn thành chỉ tiêu giới thiệu hội viên xuất sắc cho Đảng xem xét, kết nạp.

- Thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

- Ít nhất 80% chi hội trực thuộc xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; không có chi hội xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

b. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Là tổ chức hội cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác hội và phong trào nông dân được giao. Trong đó:

- Chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động hàng tháng, hàng quý và cả năm; cụ thể hóa nhiệm vụ hội cấp trên giao và nhiệm vụ riêng của đơn vị mình.

- Có quy chế làm việc và đảm bảo chế độ sinh hoạt theo quy định đối với ban chấp hành, ban thường vụ. Không có cán bộ hội bị kỷ luật (từ khiển trách trở lên).

- Định kỳ hướng dẫn các chi hội trực thuộc sinh hoạt, hoạt động có hiệu quả;

- Trong năm thành lập được ít nhất một tổ hội nông dân nghề nghiệp.

- Xây dựng được quỹ hội với số tiền từ 30 triệu đồng trở lên. Tổ chức tốt các hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân.

- Có sổ nghị quyết, sổ ghi danh sách hội viên, sổ theo dõi hộ sản xuất, kinh doanh giỏi; thực hiện ghi chép đầy đủ các nội dung theo quy định.

- Thu, nộp hội phí đúng quy định và sử dụng đúng mục đích.

- Có kế hoạch phát triển hội viên mới. Kết nạp hội viên mới đạt 80% chỉ tiêu được giao.

- Thực hiện đúng chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

- Có ít nhất 60% chi hội trực thuộc xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Không có chi hội không hoàn thành nhiệm vụ.

c. Hoàn thành nhiệm vụ

Là tổ chức hội cơ sở hoàn thành cơ bản nhiệm vụ công tác hội và phong trào nông dân được giao. Trong đó:

- Có xây dựng nhưng không đầy đủ chương trình, kế hoạch hoạt động hàng tháng, hàng quý và cả năm.

- Có thực hiện nhưng chưa chủ động trong việc hướng dẫn chi hội trực thuộc sinh hoạt, hoạt động; thực hiện các nhiệm vụ do hội cấp trên giao kết quả chưa cao.

- Có quy chế làm việc và đảm bảo chế độ sinh hoạt theo quy định đối với ban chấp hành, ban thường vụ.

- Xây dựng được quỹ hội với số tiền từ 20 triệu đồng trở lên; có tổ chức các hoạt động tư vấn, dịch vụ hỗ trợ nông dân.

- Có sổ nghị quyết, sổ ghi danh sách hội viên, sổ theo dõi hộ sản xuất, kinh doanh giỏi nhưng thực hiện ghi chép không đầy đủ các nội dung theo quy định.

- Thu, nộp hội phí đầy đủ nhưng chưa đúng thời gian quy định.

- Có kế hoạch phát triển hội viên mới. Kết nạp hội viên mới đạt được 50% chỉ tiêu được giao.

- Có trên 80% chi hội trực thuộc xếp loại hoàn thành nhiệm vụ

d. Không hoàn thành nhiệm vụ

- Không xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động hàng tháng, hàng quý. Ban chấp hành, ban thường vụ không sinh hoạt theo quy định.

- Định kỳ không có hướng dẫn chi hội sinh hoạt, hoạt động; thiếu chủ động và thực hiện không đầy đủ các nhiệm vụ do hội cấp trên giao.

- Không có sổ danh sách hội viên; sổ hộ sản xuất, kinh doanh giỏi hoặc có các loại sổ trên nhưng không ghi chép đầy đủ các nội dung theo quy định.

- Không thu, nộp hội phí hoặc có thu, nộp hội phí nhưng không đúng quy định, sử dụng không đúng mục đích.

- Không xây dựng được quỹ hội; không tổ chức các hoạt động tư vấn, dịch vụ hỗ trợ nông dân.

- Không có kế hoạch phát triển hội viên mới hoặc có kế hoạch nhưng chỉ thực hiện được dưới 50% chỉ tiêu đã đề ra.

Ngoài ra: Tổ chức hội cơ sở thuộc một trong các trường hợp sau cũng bị xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

- Bị cấp có thẩm quyền kết luận mất đoàn kết nội bộ.

- Có chi hội bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.

- Ban chấp hành hoặc ban thường vụ hội cơ sở bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.

- Trên 20% chi hội trực thuộc xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

IV. QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI

Việc đánh giá chất lượng tổ chức hội cơ sở, chi hội được thực hiện 1 năm 1 lần, gắn với tổng kết công tác năm. Quy trình cụ thể như sau:

1. Đối với việc đánh giá, xếp loại chi hội

- Ban chấp hành chi hội xây dựng dự thảo báo cáo tổng kết hoạt động của chi hội; chi hội góp ý vào báo cáo tổng kết. Tập thể chi hội nhận xét và biểu quyết tự xếp loại chất lượng chi hội.

- Chi hội báo cáo kết quả đánh giá lên hội cơ sở. Hồ sơ gồm: Báo cáo kết quả hoạt động và đề nghị xếp loại chất lượng chi hội.

- Ban chấp hành hội cơ sở đánh giá, biểu quyết và ra quyết định xếp loại chất lượng chi hội trực thuộc.

2. Đối với việc đánh giá, xếp loại hội cơ sở

- Ban chấp hành hội cơ sở xây dựng báo cáo tổng kết hoạt động, tự đánh giá, biểu quyết xếp loại chất lượng đơn vị mình và báo cáo kết quả đánh giá lên hội cấp huyện. Hồ sơ báo cáo gồm: Báo cáo tổng kết công tác hội và phong trào nông dân cơ sở; biên bản họp ban chấp hành và tổng hợp kết quả xếp loại chất lượng chi hội trực thuộc; công văn đề nghị xếp loại hội cơ sở, có xác nhận của cấp uỷ.

- Ban thường vụ hội nông dân cấp huyện đánh giá, biểu quyết và ra quyết định xếp loại chất lượng hội cơ sở; báo cáo tổng hợp kết quả lên Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh trước ngày 15/11 hàng năm (qua Ban Tổ chức - Kiểm tra).

V. MỘT SỐ ĐIỂM LƯU Ý TRONG ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

1. Hàng năm, các cấp hội giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể đối với từng tổ chức trực thuộc để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng cuối năm.

2. Đối với những đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ, chỉ tiêu giao do yếu tố khách quan thì phải có báo cáo giải trình để được xem xét, cân nhắc khi đánh giá, xếp loại.

3. Không đánh giá, xếp loại đối với tổ chức hội mới thành lập có thời gian hoạt động chưa đủ 6 tháng.

4. Đối với tổ chức hội ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, khi xét từng mức độ xếp loại chỉ yêu cầu đạt 80% mức chỉ tiêu nêu trong Hướng dẫn này.

5. Số lượng tổ chức hội được xếp loại *"Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ"* không vượt quá 20% số tổ chức hội cùng trực thuộc được xếp loại *"Hoàn thành tốt nhiệm vụ"*.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Hướng dẫn này, ban thường vụ hội nông dân các huyện, thành, thị xây dựng tiêu chí đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở hội phù hợp với thực tiễn của từng đơn vị (không thấp hơn nội dung quy định tại Hướng dẫn này); chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và thẩm định chặt chẽ việc thực hiện ở cấp cơ sở.

2. Giao Ban Tổ chức - Kiểm tra chủ trì, phối hợp với các ban Hội Nông dân tỉnh theo dõi triển khai thực hiện Hướng dẫn này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, ban thường vụ hội nông dân các huyện, thành, thị phản ánh về Tỉnh hội *(qua Ban Tổ chức - Kiểm tra)* để xem xét điều chỉnh, bổ sung cho sát với tình hình thực tế./.

Nơi nhận:
- Ban Thường vụ HND tỉnh;
- Các huyện, thành, thị hội;
- Các ban Tỉnh hội;
- Lưu TC-KT, VT.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Tùng